



UN-REDD
PROGRAMME

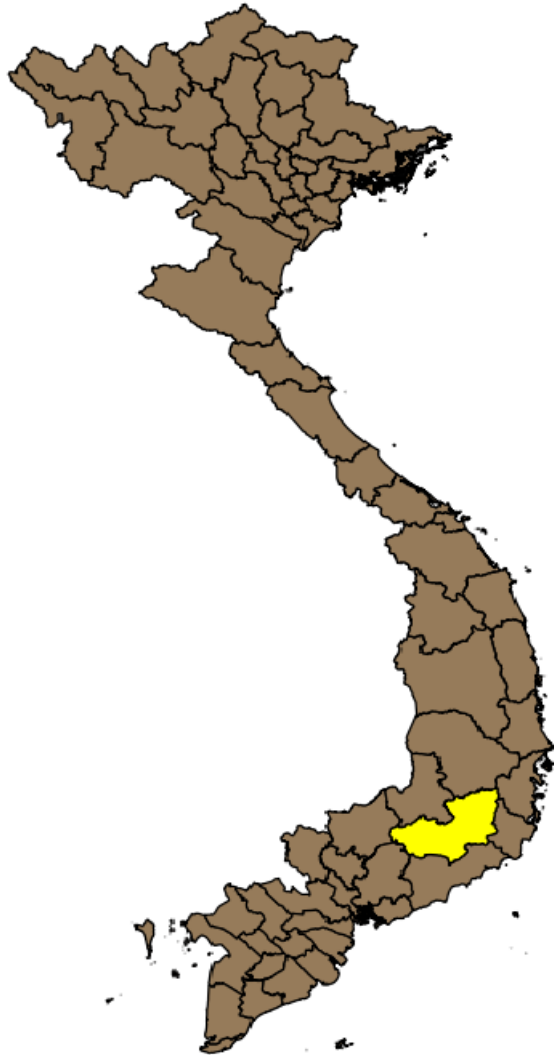
Application of Free Prior Informed Consent in the UN-REDD Programme: Experiences from Viet Nam

Tim Boyle; UN-REDD/UNDP Regional Coordinator
timothy.boyle@undp.org





FPIC in Viet Nam

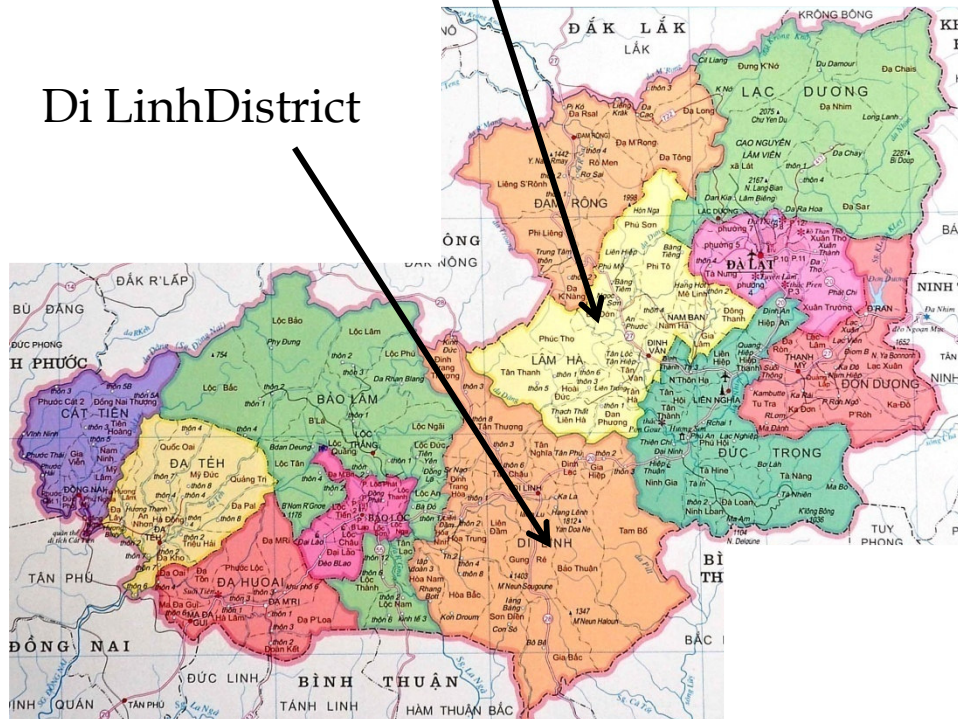


- Piloting district-level REDD implementation in two districts of Lam Dong province, south central Viet Nam
- About 30 ethnic minorities live in the two districts of which 6 are native
- FPIC is conducted in about 80 villages which have scope for REDD interventions



Lam Ha District

Di Linh District





Law on “Grass-roots Democracy”

- Ensure public order and social stability
- Respect the RIGHTS of people to know, comment, decide, implement and monitor
- Protect lawful interests of the State, organizations and individuals.
- Promote transparency and information disclosure
- Ensure the leadership of the Party and management role of the State.



The RIGHT to information

- Long and comprehensive list of things to be publicized: commune SEDP, budget, projects, investments, compensations, resettlements in the commune area, land use planning, population planning, inspection results, administrative procedures etc.
- These things have direct impact on people's lives.
- These things are either at the commune level (SEDP, budget) or happen in the commune (Investment project).



The RIGHT to decide or to comment

- Construction, investment, etc.: DECIDE
- Draft of SEDP, land use plans, development programmes, etc.: COMMENT
- People comment on the draft → approval by authorities → people know the final plans.



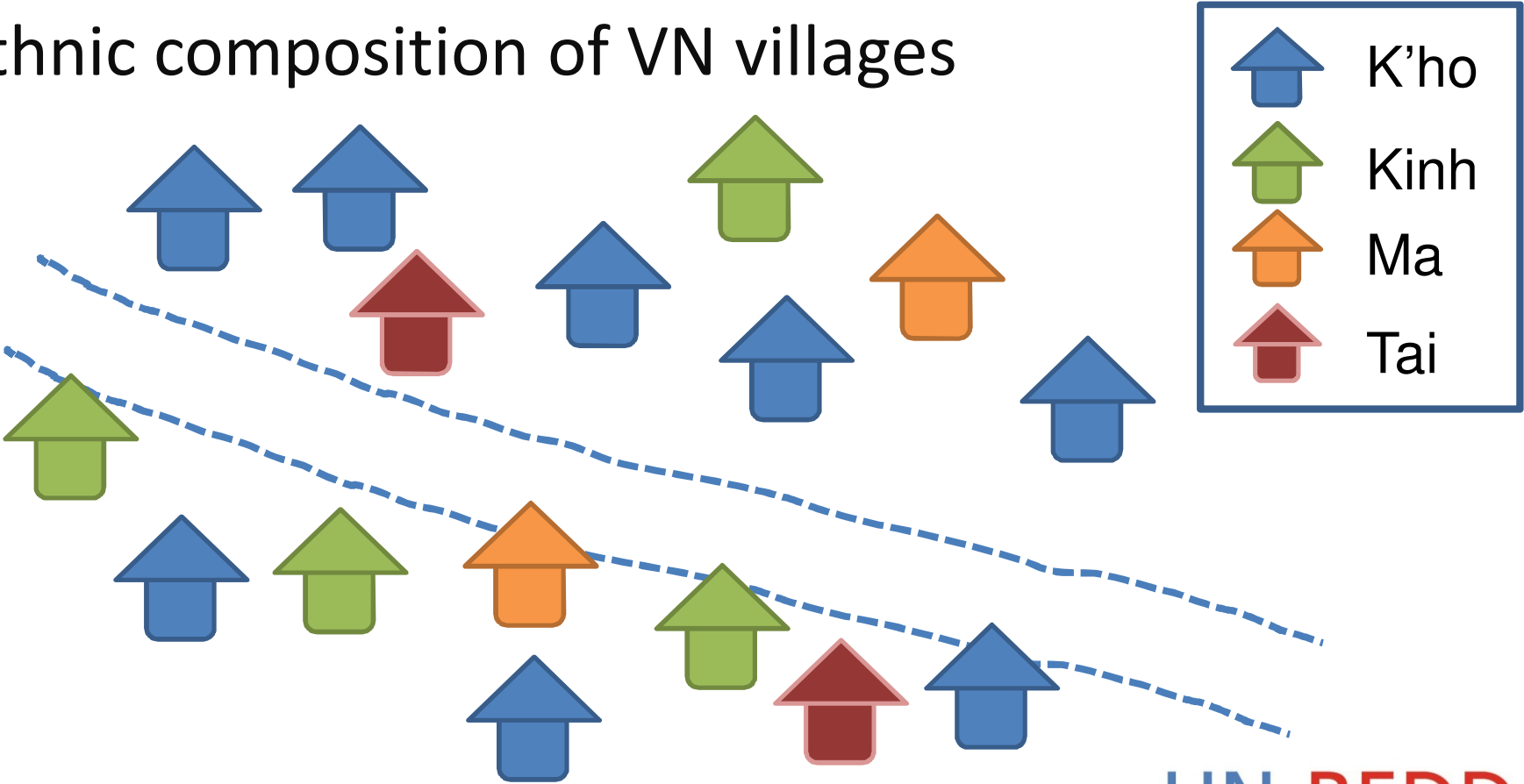
Preparation

- Preparation involved adapting general FPIC guidelines to the specific context of REDD in Viet Nam
 - Identification of stakeholders to consult in Lam Dong province
 - Assessment of ethnic minority cultural perspectives on forest, land tenure and ownership, etc.
 - Designing appropriate mode of interaction with the ethnic communities



Preparation

Ethnic composition of VN villages





Applying UN-REDD Guidelines

8 steps:

1. Legal/policy review and preparation of materials
2. Awareness raising at all levels
3. Recruitment of interlocutors
4. Training of interlocutors
5. Organization of village events by interlocutors
6. Implementation of village events
7. Recording of results
8. Independent verification (and evaluation in the case of UN-REDD)



Design of Key messages

1



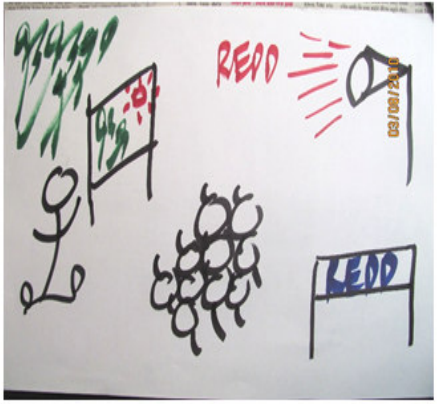
2



3



4





Viet Nam FPIC: Awareness Raising Events



Awareness raising: central, provincial, district, commune



Viet Nam FPIC : Communication Materials

Brochures (left) and Video (right) also used; produced in 2 languages

UN-REDD
FORUM

BẠN BIẾT GÌ VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA UN-REDD TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ?

Liên hợp quốc đang giúp Việt Nam chuẩn bị thực hiện REDD. Những nỗ lực đầu tiên chuẩn bị cho các hoạt động REDD được tiến hành ở tỉnh Lâm Đồng, đặc biệt là hai huyện Lâm Hà và Di Linh. Trong thời gian 12-18 tháng tới, sẽ có một chương trình được triển khai ở hai huyện này để chuẩn bị cho thực hiện REDD. Chương trình này sẽ:

- Hỗ trợ các UBND xã, huyện và tỉnh xây dựng kế hoạch sử dụng đất nhằm bảo vệ rừng và người dân địa phương có thu nhập từ các hoạt động giảm phát thải thông qua hạn chế mất rừng và suy thoái rừng.
- Hỗ trợ xây dựng các phương pháp để người dân có thể đo đếm mức giảm trữ lượng các bon thải vào không khí mà họ đã thực hiện được.
- Hỗ trợ thiết kế một hệ thống đảm bảo chi trả đúng đối tượng và phân bổ đúng nỗ lực mà họ gia đình hay cộng đồng đã thực hiện.
- Nâng cao nhận thức cộng đồng về biến đổi khí hậu, về REDD và kế hoạch thực hiện REDD ở Việt Nam.

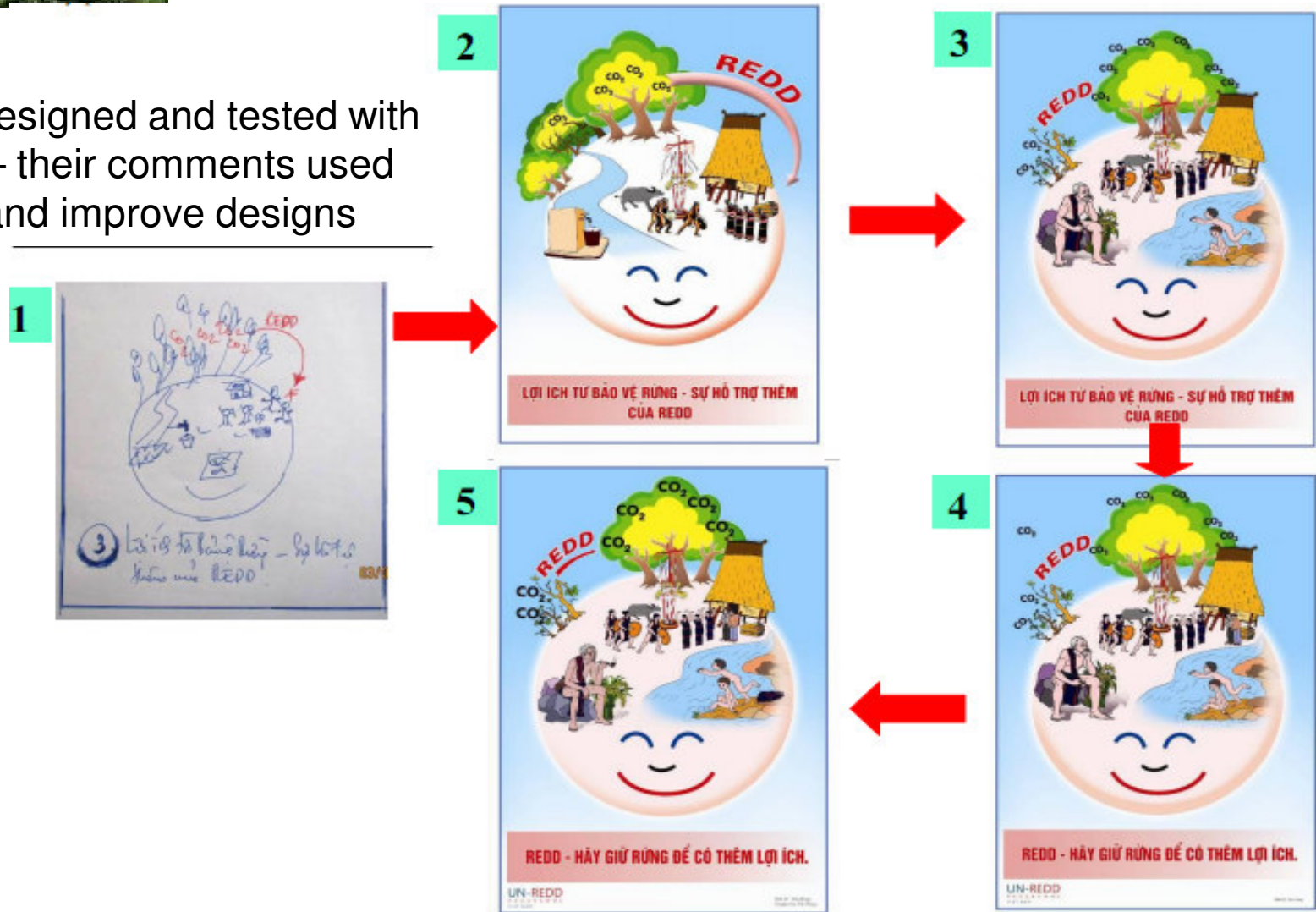
Ảnh: Minh Vũ - UN-REDD Forum





Viet Nam FPIC : Communication Materials

Posters designed and tested with villagers – their comments used to refine and improve designs





DONG BOYO AI TOLIK QUYET DINH GOWET DAH CHUONG TRINH UN-REDD

Pang srã do dong boyo quyết định kõi ngô lah ở kõi chương trình geh poria lah "UN-REDD" bõrão gũng bõrão lĩn tâm ðòn, tâm tĩah boyo ỏm kis. Kõi boyo gũr tũĩ ðĩl mũr wã pang srã do geh ðũĩ nã cau yal mĩlãng tus tâm bõn rãng tolik mũr mĩlãng gowet ðĩah chương trình do ðẽ. Cau yal mĩlãng ở ðĩ rĩn boklon boyo ðũm jat alã bõrão lĩn bõrão chương trình do mũr dong kõi boyo sũn nũn sũng ai quyết định.



1 PROGOL NHOM ROBUT TRÒ TIAH

Nhom trò tĩah alã bol he rohõp, tã geh bãr, pe bõrã. Gowet tus kòn bonus mũr joi kis geh nhãm (động vật) gen oxy tãh bõrã kõnhõĩ kũar mãng ngan lãng kòn bonus mũr joi kis geh nhãm in kis. Tâm tũ hũ, joi kis ở geh nhãm (thực vật) rop kõi ðũĩ bõrã kõnhõĩ ndai lãng kis hũ lãh kõnhõĩ các-bon-nĩc.

Tũ bol he sreh, kõi ðũĩ nũm tũm chi ngô tãh chu anĩah brẽ gen kõnhõĩ các-bon-nĩc rop kĩlã, tolik bõrãĩh tâm nhom trò tĩah. He ngũĩ mũr pũr mũĩ rõndeh phũp, rõndeh ðũng, rõndeh kõngboã krũng sang tẽ kõnhõĩ các-bon-nĩc tâm nhom trò tĩah. Ở nũm công nghiệp krũng sang tẽ kõnhõĩ các-bon-nĩc tâm nhom trò tĩah sũl.

Đĩ geh õã kõnhõĩ các-bon-nĩc sang tẽ tâm nhom trò tĩah gen plai ù bol he ðẽ rop gũr gũh ðũĩ, tũm chi tam ở ðũng mũr rũc chũt. Phai ù ðũh buõn gõtĩp ðã sũr kũ, jroh siar ù mũr gõtĩp õã bõrã ở ðũng ndai tãĩ.

Tãm prãm joi nam do òr, tâm thế giới geh õã ngan cau ngũĩ rõndeh phũp, rõndeh ðũng, rõndeh kõngboã mũr mus kõi anĩah õã ngan brẽ gen tãng kõnhõĩ các-bon-nĩc sang tẽ tâm khi quyẽn rohõĩ ngũĩ rohõĩ õã. Bõrã hũr nhom trò tĩah gam progol mũr rop gõtĩp õã bõrã ở ðũng tus kòn bonus.

GIÚP BẠN ĐƯA RA QUYẾT ĐỊNH VỀ CHƯƠNG TRÌNH UN-REDD

Vì sao bạn nên đọc tài liệu này ?

Tài liệu này giúp bạn quyết định bạn muốn các hoạt động của chương trình "UN-REDD" triển khai ở nơi bạn sinh sống hay không ? Để bạn có thể hiểu thêm về tài liệu này, sẽ có một tuyên truyền viên đến thôn/ buôn của bạn và giải thích về mục đích của Chương trình. Vai trò của tuyên truyền viên không phải là thuyết phục bạn đồng ý với các hoạt động của Chương trình mà giúp bạn cân nhắc trước khi đưa ra quyết định.



1 BẠN CÓ NGHE NÓI VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU KHÔNG ?

Không khí chúng ta hít thở bao gồm một vài loại khí khác nhau. Đối với người và động vật thì ô xy là loại khí quan trọng nhất để tồn tại. Trong khí đó, để tồn tại cây cối cần một loại khí khác đó là khí các-bon-nĩc (CO₂).

Khi chặt cây hoặc cháy rừng thì khí các-bon-nĩc sẽ được giải phóng ra ngoài khí quyển. Xe máy, ô tô và xe tải cũng thải khí các-bon-nĩc vào không khí. Nhiều ngành công nghiệp cũng thải khí các-bon-nĩc vào không khí.

Nếu có quá nhiều khí các-bon-nĩc thải vào không khí thì toàn bộ trái đất của chúng ta sẽ ấm dần lên khiến cây trồng không tăng trưởng được và có thể sẽ bị chết. Trái đất ấm lên cũng có thể gây ra nhiều lụt lội, xói mòn đất hơn và nhiều ảnh hưởng tiêu cực khác.

Trong 50 năm qua, trên thế giới có quá nhiều người sử dụng xe máy, xe ô tô, xe tải và rừng bị chặt phá quá nhiều cho nên lượng khí các-bon-nĩc thải vào bầu khí quyển ngày càng nhiều. Do đó khí hậu đang thay đổi và (sẽ) gây ra nhiều tác động tiêu cực cho con người.

(*) Chương trình chung "Giám phát thải khí nhà kính bằng các nỗ lực hạn chế mất rừng và suy thoái rừng của Liên hiệp quốc tại Việt Nam"



Interlocutors

- Engagement with ethnic groups in the villages was done by people from those same ethnic groups
 - Language proficiency
 - Cultural sensitivity
 - Knowledge of protocols and customs
- Interlocutors were mostly young people with knowledge of environmental issues



Viet Nam FPIC : Recruitment of Interlocutors



24 recruited: 11 women; 8 IPs;
mainly from local university
and National Park Service



Viet Nam FPIC : Training of Interlocutors





Viet Nam FPIC: Implementation

Villages covered:

22 in Phase 1

31 in Phase 2

25 in Phase 3









Viet Nam FPIC: Decision Making



Note: In Phase 1, villagers preferred a show of hands (do not like to sign names on paper). However, in later phases secret balloting used

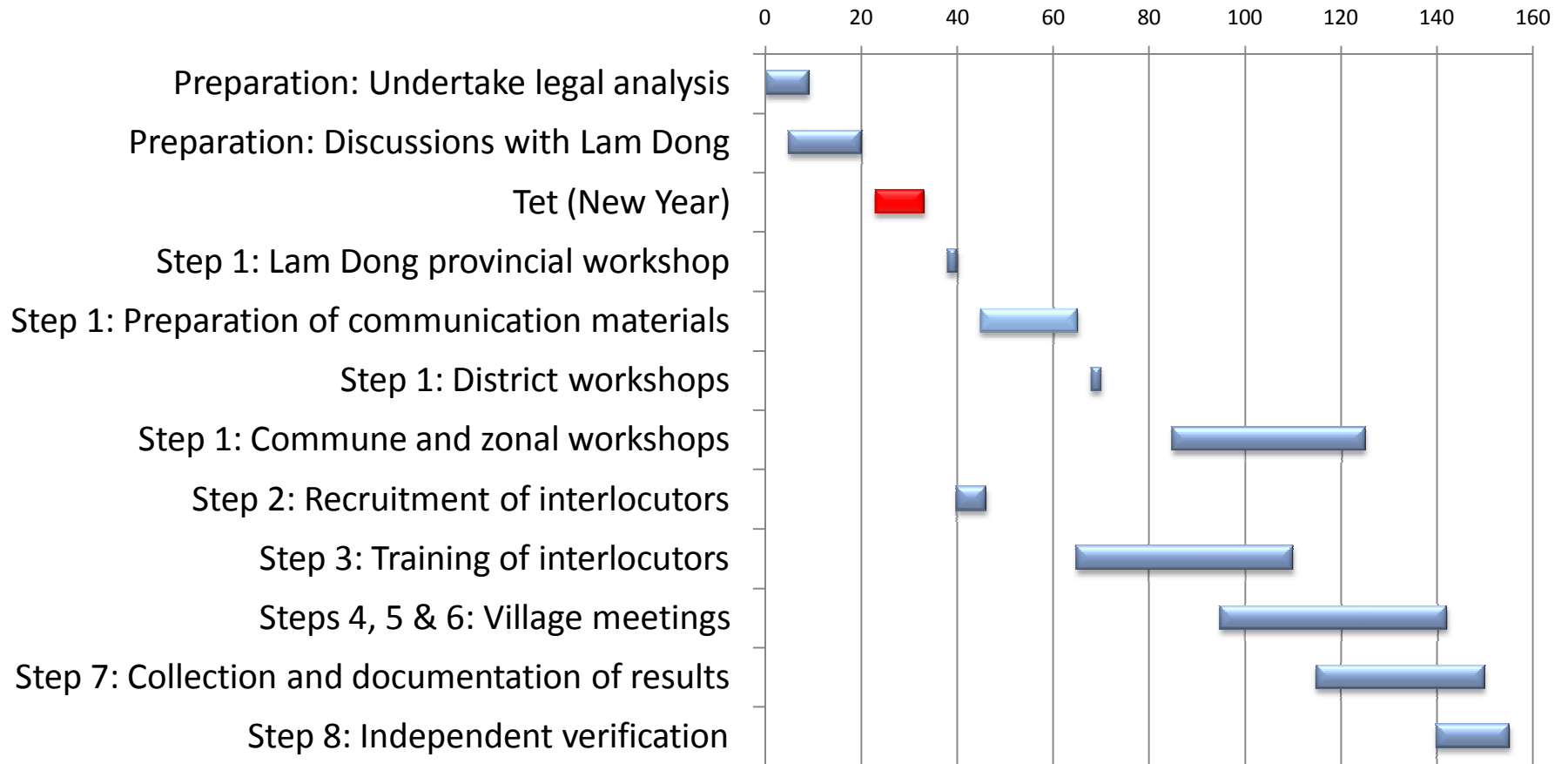


Adjusting the process

- According to standard practice when external activities take place, district government officials were planning to attend the village meetings
- A decision was made to accommodate the local government officials, but keep them out of the actual village meetings
 - A first meeting is held at the commune level (group of 6 – 10 villages) to announce the activity to the villagers and raise general awareness on REDD and the FPIC activity. Government officials are present and endorse the process
 - Interlocutors then visit the villages without government officials present to allow free decision-making



Lessons Learned: Timeline





Lessons and Implications

Awareness raising takes a long time – need for repeated events, both because of <100% attendance and because the concepts are difficult

The use of interlocutors is essential, and they are a wonderful resource – but do not all start from an equal footing, so more investment in training (for some, at least) is required



Lessons and Implications

Some of the ethnic minority villagers were timid and did not participate in discussions – need more IP interlocutors; maybe need segregated events

Some villagers did not sign in the Participants list because they were afraid that their land would be revoked – also led to indication of consent by raising of hands



Lessons and Implications

Concerns over the feasibility and sustainability of the project.
The way benefits are allocated: how much land area will be distributed for protection? Would villagers receive payment from the project in an equitable way?

The need to follow-up with action: When will REDD come back?
Specific benefits from REDD were not very clear: how long? How much?



Lessons and Implications

Evaluation found:

Local people had understood the basic issue, but related it only to forest conservation

Need to allow more time for internal discussion

Need to provide an effective recourse mechanism (New law on “denunciation”)



Lessons and Implications

Scaling up: Estimated cost for entire province: \$350,000

Maybe 40 provinces relevant for REDD+ in Viet Nam:
\$14 million



UN-REDD
PROGRAMME



Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn

Applying the Principle of Free, Prior and Informed Consent in the UN-REDD Programme in Viet Nam

UN-REDD PROGRAMME

August, 2010



UN-REDD
PROGRAMME